

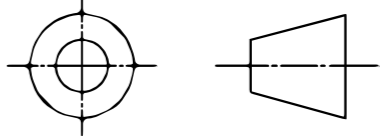
LED 电路图

PIN	SYMBOL
1	VLED+
2	VLED+
3	VLED-
4	VLED-
5	GND
6	VCOM
7	DVDD
8	MODE
9	DE
10	VS
11	HS
12~19	B7~B0
20~27	G7~G0
28~35	R7~R0
36	GND
37	DCLK
38	GND
39	L/R
40	U/D
41	VGH
42	VGL
43	AVDD
44	RESET
45	NC
46	VCOM
47	DITHB
48	GND
49	NC
50	NC

SPECIFICATIONS:

- | | |
|---------------------------|-----------------------------------|
| 1. DISPLAY TYPE: | 10.1" / 1024(H) x 3(RGB) x 600(V) |
| 2. DRIVE IC: | HX8282A11+HX8696 |
| 3. OPERATING TEMPERATURE: | -20 ~ 70°C |
| 4. STORAGE TEMPERATURE: | -30 ~ 80°C |
| 5. VIEWING ANGLE: | ALL |
| 6. BACKLIGHT: | 42 LED, Vf = 12~16V |
| 7. BRIGHTNESS: | 500 CD/M2 |
| 8. CUSTOMER PART NO.: | BOCEN STANDARD PRODUCT |

BOCEN DISPLAY TECHNOLOGY CO., LTD.

DESIGNED BY: Shawn	BF10150-01	VERSION: 1.0
CHECKED BY: William		NO.: 1 OF 1
APPROVED BY: Rio		UNIT: mm
Website: http://www.bocentech.com		DATE: 2022-6-22